

Bản án số: 10/2023/HS-ST  
Ngày 13-01-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Nguyễn Văn Đông

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Đức Á, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn 5, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Hồng và con bà: Trần Thị Thúy (đã chết); chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01; nhân thân: Bản án số 70/2007/HSST ngày 18/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội Cố ý gây thương tích (Á đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 07/7/2007, đã xóa án tích); Bản án số 105/2009/HSST ngày 09/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 70/2007/HSST ngày 18/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện TN, buộc bị cáo thi hành tổng hình phạt 54 tháng tù giam. Á phải bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng (Á chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2014. Đã nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm vào ngày 09/7/2009, đối với phần bồi thường do không có đơn yêu cầu nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN không ra quyết định thi hành, đã xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/10/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 5, xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/10/2022, Công an xã ĐS, huyện TN, thành phố Hải Phòng nhận được đơn trình báo của anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1992 ở thôn 5, xã ĐS, huyện Thủy Nguyên về việc nhà anh bị kẻ gian lợi dụng sơ hở, đột nhập chiếm đoạt các tài sản gồm: 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Toshiba, 01 chiếc bếp gas công nghiệp, 01 chiếc vỏ bình gas hình trụ loại bình 20kg, 01 chiếc chảo chống dính nhãn hiệu Sunhouse có đường kính 26cm, 02 thanh sắt hình hộp chữ nhật tổng khối lượng 11kg, 01 chiếc gong gà dài 60cm, 01 chiếc bếp gas loại 02 bếp nhãn hiệu Magic Star, 01 chiếc lồng kim loại dạng hình hộp chữ nhật (kích thước 20cm x 20cm x 40cm), 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic dạng cửa trên, 01 chiếc nồi bằng nhôm có đường kính khoảng 40cm, chiều cao khoảng 20cm và 01 con dao dạng dao chặt. Sau khi nhận được đơn trình báo, Công an xã ĐS đã tiến hành điều tra, xác minh và xác định Vũ Đức Á là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Đ. Cơ quan Công an triệu tập Á lên làm việc, biết vụ việc bị phát hiện, Á đã tự nguyện giao nộp 01 vỏ bình gas, 01 chiếc chảo chống dính, 01 chiếc tủ lạnh màu xám nhãn hiệu Toshiba, 01 bếp gas công nghiệp, 02 thanh sắt hộp, 01 chiếc gong gà và 01 chiếc kim kẹp bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đỏ dài 15cm. Đối với 01 con dao dạng dao chặt Á đã làm rơi mất, không thu giữ được. Công an xã ĐS đã lập biên bản và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Bị hại là anh Vũ Văn Đ khai: Anh Đ ở một mình, thường xuyên không có mặt ở nhà, khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 02/10/2022, khi anh Đ về nhà thì phát hiện số tài sản trên bị mất nên anh đã trình báo cơ quan Công an. Anh đã được cơ quan Công an thu hồi trả lại, hiện anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi của mình như sau: Do không có tiền ăn tiêu nên Á đã nảy sinh ý định đi lấy trộm tài sản để bán lấy tiền. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/10/2022, quan sát thấy nhà anh Đ (hàng xóm cạnh nhà Á) không có ai ở nhà nên Á trèo qua bờ tường bao vào sân nhà anh Đ, thấy nhà bếp không có cửa nên Á đi vào lấy 01 chiếc nồi nhôm, 01 chiếc lồng bằng kim loại, 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic để sát bờ tường bao rồi dùng tay bê, đẩy chiếc máy giặt qua bờ tường. Sau đó, Á tiếp tục cầm chiếc nồi nhôm và lồng bằng kim loại nhảy qua tường bao rồi mang những tài sản vừa lấy được về nhà mình cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Á tiếp tục sang nhà anh Đ lấy 01 bếp gas, 01 vỏ bình gas và 01 chiếc chảo chống dính (đã qua sử dụng). Sau khi lấy được tài sản, Á mang chiếc nồi nhôm, máy giặt, lồng kim loại, bếp gas đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Tạ Hữu Hà, sinh năm 1987, trú tại thôn 5, xã ĐS, huyện Thủy Nguyên,

thành phố Hải Phòng bán được số tiền 180.000 đồng. Khi bán tài sản trên, Á nói với anh Hà là tài sản của gia đình đã cũ nên mang bán.

Đến khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 02/10/2022, thấy anh Đ vẫn chưa về nhà, cũng bằng phương thức và thủ đoạn tương tự Á tiếp tục sang nhà anh Đ lấy 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Toshiba, 01 bếp gas công nghiệp tại nhà kho, nhà bếp mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, Á tiếp tục mang theo 01 chiếc kim rời tháo 02 thanh sắt hộp ở mái công trình phụ nhà anh Đ và lấy 01 con dao dạng dao chặt, 01 chiếc gọng gà tại nhà bếp của anh Đ rồi mang các tài sản trên về nhà mình cất giấu.

Tại cơ quan điều tra, bị hại trình bày như nội dung nêu trên. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bị hại đã đến cơ quan công an trình báo. Hiện tại bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Hữu Hà khai: Ngày 01/10/2022, khi anh đang ở cửa hàng thu mua phế liệu thì Vũ Đức Á mang 01 chiếc máy giặt, 01 chiếc nồi nhôm, 01 lồng kim loại và 01 bếp ga loại 02 bếp đến bán. Khi mua những tài sản trên anh Hà không biết những tài sản đó là do Á trộm cắp được mà có. Anh Hà đã tự nguyện giao lại những tài sản đã mua của Á cho Cơ quan điều tra. Số tiền anh Hà bỏ ra để mua những tài sản trên, anh không yêu cầu Á bồi thường.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TN kết luận: 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Toshiba trị giá 500.000 đồng, 01 chiếc bếp gas công nghiệp trị giá 200.000 đồng, 01 chiếc vỏ bình gas trị giá 100.000 đồng, 01 chiếc chảo chống dính trị giá 30.000 đồng, sắt hộp trị giá 239.800 đồng, 01 chiếc gọng gà trị giá 8.000 đồng, 01 chiếc bếp gas loại 02 bếp nhãn hiệu Magic Star trị giá 100.000 đồng, 01 chiếc lồng kim loại trị giá 10.230 đồng, 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic trị giá 1.000.000 đồng, 01 chiếc nồi bằng nhôm trị giá 120.000 đồng, 01 con dao dạng dao chặt trị giá 20.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản là 2.328.000 đồng.

Về vật chứng: 01 chiếc kim kẹp bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đỏ dài 15cm, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN quản lý.

Về dân sự: Bị hại là anh Vũ Văn Đ và anh Tạ Hữu Hà không yêu cầu Vũ Đức Á bồi thường gì.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đức Á đã thừa nhận hành vi một mình lén lút chiếm đoạt các tài sản như nội dung nêu trên là tài sản hợp pháp của bị hại.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN truy tố Vũ Đức Á về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TN vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*”, “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, theo quy

định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đức Á từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TN và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gây thiệt hại tổng trị giá **2.328.000** đồng của bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Vũ Đức Á được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “*Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả*”, “*Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo mặc dù không có tiền án nhưng có 01 tiền sự thể hiện tại Quyết định số 110 ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện TN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và ngày 09/3/2022 đã chấp hành xong đồng thời bị cáo đã từng 02 lần bị Tòa án xét xử theo các Bản án sau: Bản án số 70/2007/HSST ngày 18/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội Cố ý gây thương tích (Á đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 07/7/2007, đã xóa án tích); Bản án số 105/2009/HSST ngày 09/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp với hình phạt

24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 70/2007/HSST ngày 18/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện TN, buộc bị cáo thi hành tổng hình phạt 54 tháng tù giam. Á phải bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng (Á chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2014. Đã nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm vào ngày 09/7/2009, đối với phần bồi thường do không có đơn yêu cầu nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN không ra quyết định thi hành, đã xóa án tích) mặc dù đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử nhận định là có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc bị cáo chấp hành tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền nhưng bị cáo không có tài sản riêng và hiện không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền bị cáo.

[5] Về dân sự: Về bồi thường thiệt hại đã được giải quyết xong tại giai đoạn điều tra. Bị hại khai nhận đã được cơ quan Công an trả lại các tài sản bị chiếm đoạt, bị hại không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc kim kẹp bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đỏ dài 15cm đã qua sử dụng xác định là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác trong vụ án: Trong vụ án này anh Tạ Hữu Hà có hành vi mua tài sản nhưng không biết những tài sản trên là do Á phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Anh Tạ Hữu Hà tại giai đoạn điều tra có lời khai thể hiện: Anh đã tự nguyện giao lại những tài sản đã mua của Á cho Cơ quan điều tra và số tiền anh Hà bỏ ra để mua những tài sản trên, anh không yêu cầu Á bồi thường gì, không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử nhận định không đưa anh vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đức Á **18** (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/10/2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim kẹp bằng kim loại có cán bọc nhựa màu đỏ dài 15cm đã qua sử dụng (Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Đức Á phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện TN;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND xã ĐS; TN; HP;
- Lưu: HCTP; VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Vân**